TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/QĐST-DS	*Lấp Vò, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số C, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Minh N, sinh năm 1962;

2. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1964;

Cùng địa chỉ: Số E, ấp V, xã V, huyện L, Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Minh N1, sinh năm 1987;

2. Chị Võ Thị T1, sinh năm 1986;

3. Chị Lê Thị Kiều M1, sinh năm 1994;

4. Anh Lê Minh N2, sinh năm 2003;

5. Chị Lê Minh T2, sinh năm 2008;

Cùng địa chỉ: Số E, ấp V, xã V, huyện L, Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của chị T2: Anh Lê Minh N1, sinh năm 1987 và chị Võ Thị T1, sinh năm 1986; Cùng địa chỉ: Số E, ấp V, xã V, huyện L, Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà M, anh N1, chị T1, chị M1 và anh N2: Ông Lê Minh N, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số E, ấp V, xã V, huyện L, Đồng Tháp (Theo văn bản uỷ quyền ngày 16/6/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự gồm nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T với bị đơn là ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1, anh Lê Minh N2, chị Lê Thị Minh T2 về việc tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất như sau:

Bà Nguyễn Thị T được quyền sử dụng diện tích theo đo đạc thực tế là 840m^2, thuộc một phần của thửa đất số 88, tờ bản đồ số 83, diện tích theo giấy chứng nhận là 3.086,1m^2, diện tích theo đo đạc thực tế là 3.558,6m^2, đất chuyên trồng lúa nước, trong phạm vi các mốc M7, M8, M9, M14, M11, M12, M13 về M7 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Đồng Tháp, đất tọa lạc tại ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, do hộ ông Lê Minh N (gồm ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M, anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1 và anh Lê Minh N2) đứng tên quyền sử dụng đất, được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 04/6/2013.

Buộc hộ hộ ông Lê Minh N (gồm ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M, anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1 và anh Lê Minh N2) có nghĩa vụ giao cho bà Nguyễn Thị T diện tích theo đo đạc thực tế là 840m^2, thuộc một phần của thửa đất số 88, tờ bản đồ số 83, diện tích theo giấy chứng nhận là 3.086,1m^2, diện tích theo đo đạc thực tế là 3.558,6m^2, đất chuyên trồng lúa nước, trong phạm vi các mốc M7, M8, M9, M14, M11, M12, M13 về M7 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Đồng Tháp, đất tọa lạc tại ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, do hộ ông Lê Minh N (gồm ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M, anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1 và anh Lê Minh N2) đứng tên quyền sử dụng đất, được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 04/6/2013.

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp thu hồi đối với phần diện tích 840m^2, thuộc một phần của thửa đất số 88, tờ bản đồ số 83, diện tích theo giấy chứng nhận là 3.086,1m^2, diện tích theo đo đạc thực tế là 3.558,6m^2, đất chuyên trồng lúa nước, trong phạm vi các mốc M7, M8, M9, M14, M11, M12, M13 về M7 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Đồng Tháp, đất tọa lạc tại ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, do hộ ông Lê Minh N (gồm ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M, anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1 và anh Lê Minh N2) đứng tên quyền sử dụng đất, được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 04/6/2013.

Các đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục chuyển nhượng sang tên quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị T và hộ ông Lê Minh N (gồm ông Lê Minh N, bà Phạm Thị M, anh Lê Minh N1, chị Võ Thị T1, chị Lê Thị Kiều M1 và anh Lê Minh N2)

không tranh chấp đối với các tài sản trên phần diện tích đất tranh chấp (phần diện tích 840m^2 trong phạm vi các mốc M7, M8, M9, M14, M11, M12, M13 về M7 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Đồng Tháp) và hộ ông N tự nguyện di dời tất cả các tài sản có trên phần đất tranh chấp đi nơi khác.

(Kèm theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06/6/2025 của Toà án và Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Đồng Tháp)

2.2. Về án phí và tạm ứng án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007503 ngày 23/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Bà T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3. Về chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đo đạc với tổng số tiền là 5.799.520 đồng (Năm triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi đồng), bà T đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (Nh).

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh